

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Phạm vi cung cấp</b>		
Phạm vi cung cấp	Có phạm vi cung đáp ứng theo yêu cầu	Đạt
	Phạm vi cung cấp không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt
<b>2. Yêu cầu về tính năng, yêu cầu kỹ thuật hàng hóa</b>		
Yêu cầu về tính năng, yêu cầu kỹ thuật hàng hóa	Hàng hóa có tính năng, thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT theo Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật  * Ghi chú: - Nhà thầu phải lập bảng kê khai và cam kết đáp ứng các thông	Đạt

	<p>số kỹ thuật của thiết bị dự thầu với thiết bị mời thầu, trong đó ghi chú rõ thiết bị có thông số kỹ thuật “tương đương” hoặc “tốt hơn” yêu cầu của HSMT</p> <p>- Catalogue thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật kèm theo hồ sơ dự thầu.</p>	
	<p>Không đáp ứng một hoặc nhiều tính năng, thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT theo Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật</p> <p>Không lập bảng và cam kết đáp ứng theo yêu cầu</p>	Không đạt
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	<p>Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT:</p> <p>- Thời gian cung cấp thiết bị và vận chuyển đến địa điểm bàn giao.</p> <p>- Thời gian vận hành, chạy thử hệ thống, tập huấn hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu bàn giao.</p> <p>- Tổng Thời gian thực hiện <math>\leq 30</math> ngày</p>	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<b>4. Bảo hành, bảo trì</b>		
Thời gian Bảo hành	<p>Đáp ứng yêu cầu về bảo hành như sau:</p> <p>- Có cam kết bảo hành hàng hóa đáp ứng theo Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật</p> <p>- Thực hiện các yêu cầu bảo hành tận nơi lắp đặt đối với hàng hóa, dịch vụ cung cấp và thời gian bảo hành theo quy định của</p>	Đạt

	nhà sản xuất. - Thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót kể từ khi nhận được yêu cầu của đơn vị sử dụng hoặc chủ đầu tư không quá 24 giờ.	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<b>5. Các cam kết và tài liệu liên quan</b>		
Cam kết chất lượng và năm sản xuất hàng hóa	Văn bản cam kết tất cả hàng hóa, thiết bị mới 100%, đồng bộ, nguyên đai, nguyên kiện, được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây; cam kết hàng hóa, thiết bị không có lỗi về vật liệu, sản xuất, thiết kế, vận hành, đáp ứng các yêu cầu nêu trong E-HSMT và các tiêu chuẩn nêu trong E-HSDT. (Nhà thầu phải đảm bảo tính trung thực, chính xác về các thông tin đối với hàng hóa, thiết bị của mình	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Cam kết cung cấp CO/CQ, phiếu xuất xưởng.	Văn bản cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, thiết bị (C/O) và chứng nhận chất lượng hàng hóa, thiết bị (C/Q) đối với hàng hoá, thiết bị nhập khẩu	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Tài liệu hướng dẫn sử dụng	- Cam kết cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt - Catalogue do hãng sản xuất phát hành thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật và hình ảnh hoặc bản vẽ gửi kèm theo hồ sơ dự thầu.	Đạt

	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<b>6. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự</b>		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trước đó trong thời gian từ năm 2022, tính đến thời điểm đóng thầu.	Có cam kết về uy tín của nhà thầu và không có hợp đồng bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết về uy tín của nhà thầu hoặc có hợp đồng bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận:</b> Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

*Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:*

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>2</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C)

*Chương IV:*

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

**Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): không áp dụng**